

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC HÓA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày 25-9-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC HÓA - TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông N V K

Các Hội thẩm nhân dân: Bà H T L

Ông V N B

- Thư ký phiên tòa: Ông N V Q – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa tham gia phiên tòa:
Ông T V N – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 08 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 09 năm 2024 đối với bị cáo:

N Q K; sinh năm: 1986; Nơi cư trú: Ấp B T 1, xã B H T, huyện M H, tỉnh L A; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn V Đ, sinh năm: 1955 và con bà Nguyễn T X, sinh năm: 1960; Anh, chị em ruột có 6 người lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1993; Vợ: Hồ N H, sinh năm: 1985; Con: Có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 12/5/2023 bị Công an huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà được thua bằng tiền” theo Quyết định số 10/QĐ-XPHC ngày 12/5/2023, đã nộp phạt ngày 12/5/2023.

Bị can N Q K bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 30/5/2024 đến nay tại Ấp B T 1, xã B H T, huyện M H, tỉnh L A.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Lê H D, sinh năm: 2004; Địa chỉ: Ấp G D, xã B H T, huyện M H, tỉnh L A.

+ Lê T Q, sinh năm: 2003; Địa chỉ: Ấp G D, xã B H T, huyện M H, tỉnh L A.

+ Võ M C, sinh năm: 1971; Địa chỉ: Ấp G D, xã B H T, huyện M H, tỉnh L A.

+ Võ T T, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Khu phố 4, phường 2, thị xã K T, tỉnh L A.

+ Lê T T, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Ấp B T 1, xã B H T, huyện M H, tỉnh L A.

+ Nguyễn H T, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Ấp B T 1, xã B H T, huyện M H, tỉnh L A.

+ Huỳnh V H, sinh năm: 1964; Địa chỉ: Khu phố 2, phường 3, thị xã K T, tỉnh L A.

Trừ ông D, ông Q, ông T, ông H vắng mặt không có lý do; tất cả có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có gà cần đá độ được thua bằng tiền nên vào sáng ngày 31/12/2023 Lê T Q, sinh năm 2003 gọi điện thoại cho Lê H D, sinh năm 2004 ngụ cùng địa phương với Q nhờ Diêu liên lạc với N Q K để cấp độ đá gà thì được D đồng ý. Liên lạc với K xong, Diêu thông tin cho Q biết và hai bên hẹn cùng nhau đến địa điểm tại bãi đất trống gần nhà Kỳ thuộc ấp B T 1, xã B H T, huyện M H để tham gia đá gà độ với mức cược 300.000 đồng và quy ước bên thắng sẽ được lấy con gà của bên thua.

Đến khoảng 09 giờ cùng ngày Q mang theo 02 con gà trống đi cùng với Võ M C đến địa điểm hẹn. N Q K có rủ thêm Lê M T, Võ T T, Lê T T, Nguyễn H T và Huỳnh V H đến nhà của K để xem đá gà. Sau khi hai bên cân gà xong, bên gà của K thì ông Huỳnh V H ôm gà để cho Lê T T bang cựa, bên gà của Q do Q ôm gà và Võ M C là người bang cựa. Khi đang thả gà ra đá thì bị lực lượng Công an xã B H T đến bắt quả tang lúc 10 giờ cùng ngày.

Tang vật thu giữ gồm: 02 con gà trống nòi cân nặng 2,6kg, hai chân có mang cựa sắt; 01 con gà đựng trong tụng bàng; 02 giỏ sách (tụng bàn); 01 cân đồng hồ loại 05kg nhãn hiệu Nhon Hòa; 06 cuộn băng keo chưa qua sử dụng; 05 điện thoại di động tạm giữ trên người các đối tượng gồm: 01 điện thoại ITEL của

Võ M C; 01 điện thoại Nokia 105 của Lê T T; 01 điện thoại Realme của Lê M T; 01 điện thoại Nokia 1203 của Nguyễn H T; 01 điện thoại Iphone 11 của Lê T Q; 05 xe mô tô gồm: 01 xe mô tô 62T1- 086.22 của Võ M C; 01 xe mô tô 62T1-156.76 của Lê M T; 01 xe mô tô 59N2-391.65 của Lê H D; 01 xe mô tô 62D-013.59 của N Q K; 01 xe mô tô 51Y9-6120 của Nguyễn H T; Số tiền 1.590.000 đồng gồm: Lê T Q 1.200.000 đồng; Nguyễn H T 90.000 đồng, quá trình điều tra N Q K giao nộp số tiền 300.000 đồng.

Tại cáo trạng số: 10/CT-VKSMH, ngày 30/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa truy tố bị cáo N Q K về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo N Q K phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bản thân có ông Ngoại có công cách mạng. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo N Q K phạm tội: “Đánh bạc”

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo N Q K từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 06 cuộn băng keo; 06 cái cựa gà; 02 tưng bàng, biển kiểm soát 51Y9-6120 và 01 cân đồng hồ loại 05 kg; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện sửa chữa sống có ích cho xã hội sau này.

Bị cáo đồng ý công khai bản án lên cổng thông tin điện tử Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng như các nhân chứng, người liên quan tại phiên tòa. Tuy nhiên, do trước đó đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Hình sự.

[3] Tại phiên tòa, Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của các đối tượng tham gia đánh bạc bị xử phạt hình chính, cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 09 giờ ngày 31/12/2023 Lê T Q mang 01 con gà trống cân nặng 2,6kg đến nhà N Q K ngụ Ấp B T 1, xã B H T, huyện M H, tỉnh L A để đá độ với con gà của K cùng cân nặng 2,6kg, tại đây giữa K và Q mỗi bên cá cược với số tiền 300.000 đồng và con gà của bên thua có giá trị là 260.000 đồng. Sau khi K và Q cân gà, băng cựa gà xong để đưa gà vào sân đá thì bị lực lượng Công an xã B H T bắt quả tang lúc 10 giờ cùng ngày. Trước đó, ngày 12/5/2023 bị cáo N Q K bị Công an huyện Mộc Hóa xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà được thua bằng tiền” theo Quyết định số 10/QĐ-XPHC ngày 12/5/2023. Nên hành vi của N Q K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3.1] Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa, truy tố bị cáo N Q K về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác động xấu ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm có tác dụng giáo dục bị cáo và nhằm phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng xem xét những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo N Q K phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông Ngoại có tham gia cách mạnh. Do đó, bị cáo N Q K được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền cá cược thấp chỉ có 560.000 đồng, trước đó bị cáo bị Công An huyện Mộc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa án tích. Do đó cần phải áp dụng hình phạt cải tạo không giữ giữ cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[7] Đối với hành vi của Lê T Q tuy có hành vi đánh bạc với K nhưng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, Q có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự nên hành vi của Lê T Q không đủ yếu tố cấu thành tội phạm “đánh bạc”. Do đó, ngày 27/7/2024 Cơ quan CSĐT Công huyện Mộc Hóa ra Quyết định xử lý hành chính đối với Lê T Q là phù hợp.

[8] Đối với ông Võ M C, Lê T T, Nguyễn H T, Huỳnh V H cũng có mặt tại tụ điểm khi lực lượng Công an đến bắt quả tang, qua điều tra xác định được C, T, T, H có hành vi giúp sức cho Q, K đánh bạc nhưng nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, số tiền đánh bạc giữa K và Q dưới 5.000.000 đồng nên hành vi của những này không đủ cấu thành tội “đánh bạc”. Do đó, ngày 27/7/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Hóa ra quyết định xử lý hành chính đối với C, T, T, H là có căn cứ.

[9] Đối với ông Lê H D, Lê M T, Võ T T không tham gia đánh bạc đến tụ bạc để xem đá gà. Ngày 27/7/2024 Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Hóa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng này do có hành vi tụ tập đông người gây mất trật tự công cộng là có căn cứ.

[10] Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo N Q K 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước, theo qui định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[11] Về xử lý vật chứng tịch thu tiêu hủy: 02 giỏ sách (tụng bàng); 01 cân đồng hồ loại 5kg nhãn hiệu Nhon Hòa; 06 cuộn băng keo chưa qua sử dụng; 06 cái cựa gà; biển kiểm soát 51Y9-6120; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 600.000 đồng.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo N Q K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các Điều 260, 326, và 327 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố: Bị cáo N Q K phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng vào khoản 1 Điều 321, Điều 36, Điều 50; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo N Q K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ thi hành án hình sự Công an huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo N Q K cho Ủy ban nhân dân xã B H T, huyện M H, tỉnh L A, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo N Q K có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân B H T, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An, giám sát, giáo dục bị cáo.

2.2. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo N Q K 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng tịch thu tiêu hủy: 02 giỏ sách (tụng bàng); 01 cân đồng hồ loại 5kg nhãn hiệu Nhon Hòa; 06 cuộn băng keo chưa qua sử dụng; 06 cái cựa gà, biển kiểm soát 51Y9-6120 ; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo N Q K phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND huyện Mộc Hóa;
- Công an huyện Mộc Hóa;
- Chi cục THA dân sự huyện Mộc Hóa;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án卷.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

N V K